

ĐỀN - CHÙA HOÀ LIỄU

và những dấu ấn của Vương triều Mạc thế kỷ 16

NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH *

Trong tiến trình lịch sử của các triều đại phong kiến Việt Nam, Vương triều Mạc tồn tại gần 70 năm, nằm trọn trong thế kỷ 16 (1527- 1593). Sau khi xác lập được ngôi vị thiên tử, Mạc Đăng Dung đã cho thành lập và xây dựng Dương Kinh, bên ngoài kinh đô Thăng Long. Vùng Dương Kinh tuy rộng lớn, song khu vực trung tâm là đất Cổ Trai, Kiến Thụy, Hải Phòng, nơi quê hương nhà Mạc và vùng phụ cận gồm các địa phương gắn với Cổ Trai.

Trong đó đền- chùa Hoà Liễu, xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, là một trong những cụm di tích còn ghi lại nhiều dấu ấn đậm nét liên quan đến sự kiện lịch sử triều đại này.

Đền- chùa Hoà Liễu được xếp hạng di tích cấp quốc gia vào năm 1993. Sau đó đã được tu bổ tôn tạo khá nhiều công trình, hạng mục như Phật điện, tam quan; giếng sen, tường bao và cả đường xá... tạo điều kiện thuận tiện cho du khách hành hương về đất Phật, Thánh.

Đền- chùa Hoà Liễu nằm trong cùng một khuôn viên, thoáng đãng, rộng rãi và có vị trí cách xa xóm làng. Bao quanh cụm di tích là những cánh đồng lúa xanh bát ngát. Đền- chùa Hoà Liễu quay về hướng Nam, phía trước là vết tích của dòng sông cổ nối liền với phủ lý Kiến Thụy (nay là thị trấn huyện), cách trung tâm Dương Kinh đất Cổ Trai chỉ có vài cây số bằng đường thủy.

Đền Hoà Liễu là công trình kiến trúc gỗ, kiểu chữ nhị, gồm tiền bái và hậu cung.

Toà tiền bái đền dựng kiểu tường hồi bít đốc. Bộ khung có 4 bộ vì, với 4 hàng chân cột kê trên các chân tảng tạo dáng hình đôn đá. Các cấu kiện trên kiến trúc được chạm khá kỹ, bằng kiểu thức chạm kết hợp như lộng, nổi, bong kênh với đề tài tứ quý, trúc hoá, mai hoá... Các mảng chạm trên bảy hiên toà tiền bái và cửa đã gây được ấn tượng mạnh mẽ cho du khách. Phía trên nóc cửa mỗi gian lắp 2 mắt cửa hình bát úp, hình bầu ngực người phụ nữ, như chứa đựng ý nghĩa cầu phồn thực. Mắt cửa không những chỉ để trang trí tránh sự thô kệch của then chốt khoá giữa quang cửa và bạo trên cửa cửa mà theo các già làng địa phương, nó còn mang quan niệm của con người cho rằng: con người và mọi vật đều có mắt để nhìn đời và nhìn vào lòng mình, như con thuyền, nhà nổi trên sông nước đều được vẽ mắt trước khi hạ thủy. Ngôi nhà trên mặt đất có mắt để tránh cho gia chủ những tai nạn, rủi ro, bảo đảm cho gia đình luôn bình an, êm ấm, làm ăn phát đạt, thịnh vượng. Đối với mắt cửa cửa ngôi đền còn thể hiện uy lực của thánh thần ban cho nhân dân cuộc sống sinh sôi, nảy nở, hạnh phúc tốt tươi.

Toà hậu cung đền Hoà Liễu có bộ khung chịu lực bằng gỗ tứ thiết gồm 2 bộ vì chính và 4 hàng chân cột, kết cấu kiểu "thượng mê hạ cốn". Trên cốn chạm nổi, với đề tài rồng mây. Các chân cột kê trên chân tảng đá xanh, giạt 2 cấp, cấp dưới hình vuông, cấp trên hình tròn, hàm chứa quan niệm triết học cổ phương Đông.

Cụm di tích đền- chùa Hoà Liễu là một trong những số ít di tích của thành phố Hải Phòng còn bảo lưu được nhiều tượng, đồ thờ có giá trị

lịch sử và nghệ thuật vào khoảng thế kỷ 16. Nổi bật lên là các hiện vật sau:

Tượng tam thế, gồm 3 pho bằng đá đặt trên bục cao nhất của thượng điện. Ba pho cùng kích thước, tư thế và phong cách nghệ thuật.

Tượng ngồi trên toà sen trong thế nhập thiền, chân khoan lại kiểu bán kết già. Tay đặt trên lòng đùi trong thế định ấn. Tượng to gần bằng người thực, những công thức thể hiện, được tuân thủ như đỉnh đầu có nhục kháo, tóc xoắn ốc... Toà sen gần như vuông, cánh sen chạm nảy hẳn ra, trên mặt cánh chạm hoa văn phổ biến của phong cách Mạc. Tượng có ngực nở căng chứa đầy sức sống, thân thon dần xuống dưới, mặt ngắn, nhục kháo (unisa) nhô cao. Nhìn chung các nét chạm khắc trên tượng thể hiện sự rành mạch, dứt khoát, với lối tạo hình thoải mái, không câu nệ, không gò bó,

chắc khoẻ. Cùng với những thông tin trên văn bia được lưu giữ tại di tích, có thể xếp bộ tượng tam thế có niên đại thế kỷ 16 và ít nhiều có nét dân gian.

Tượng phù điêu Hoàng Thái Hậu Vũ Thị Ngọc Toàn, được khắc nổi trên một tấm bia ký, hình thức này chúng ta gặp ở các ngôi chùa như Minh Thị, Tiên Lãng, Hải Phòng; Trà Phương, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng... Tượng phù điêu Hoàng Thái Hậu được đặt trang trọng trong khám gỗ sơn son, thếp vàng ở nơi cung cấm. Với hình thức bài trí trên, Hoàng Thái Hậu mang tư cách của một bậc thánh nhân, thần chủ. Tượng mặc áo cà sa hở ngực để lộ yếm bên trong. Yếm thêu hoa cúc mãn khai, khăn bao thắt nút, các dải xuôi xuống lòng bụng. Tượng ngồi theo kiểu kết già, cát tường, lộ bàn chân trái. Tay phải đặt trên lòng đùi, lòng bàn tay ngửa. Tay trái đặt trên gối trái lòng bàn tay úp, áo tạo thành nhiều lớp lô xô.

Tượng có khuôn mặt đầy đặn, hiền dịu, trán rộng và cao, nhân trung lớn, cằm tròn, mũi dọc dừa ngắn, miệng nhỏ ngậm kín, cổ cao ba ngón, tai to dài như tai Phật. Mắt mở to nhìn thẳng. Thần thái toát lên vẻ nhân từ, phúc hậu, thông tuệ như của một bậc Bồ tát. Bức phù điêu đặt trên một đài sen hình chữ nhật có hai thớt chồng nhau (kiểu như trụ đầu thớt giữa), thớt trên có 2 lớp cánh ngửa, thớt dưới cả 2 lớp cánh úp. Mặt cắt đứng của đài sen hình chữ công. Đài sen được đặt trên trụ đá, tiết diện trụ vuông cạnh 30 cm. Trụ đá dài khoảng 3m, được trồng nhô lên từ 1 giếng sâu hình tròn, đường kính miệng giếng 80 cm. Xung quanh miệng giếng xây bao bệ vuông, nhô cao hơn 1,4m. Tượng phù điêu được đặt trên mặt phẳng bệ xây. Thân cột đá ghi dòng chữ Hán: "Vân Tiên động tối linh từ". Về ý nghĩa cột trụ trồng dưới giếng và đặt đài sen phù điêu tượng Hoàng Thái Hậu đã thất truyền. Song, qua nghiên cứu, khảo sát và điền dã các di tích có kiểu thức tương tự chúng ta thấy



Bà Chúa Mạc, đền Hòa Liễu, Hải Phòng- Đá, TK. 16 -
Ảnh: T.L

giếng và cột trụ là cầu nối liên thông giữa âm và dương. Địa khí huyết đất nơi dựng đến qua cầu nối sẽ lan toả ra và làm cho con người đến đây đón nhận được linh khí, để từ đó sẽ mạnh khoẻ và mãn tuệ hơn. Ở góc độ ý tưởng nghệ thuật, đài sen phù điêu đặt trên cột đá trông từ giếng nước là hình ảnh bông hoa sen mọc và nở bông cánh. Đó là hình ảnh tượng trưng cho phẩm chất của nhà Phật. Hoàng Thái Hậu ở đây được coi như một vị Phật vậy.

Để tạo cho thánh thần linh thiêng và di vật linh thiêng được bảo quản gìn giữ tốt, người đời sau đã làm một khám gỗ vuông sơn son thếp vàng che bên ngoài phù điêu bia. Khám được làm vừa khít bao quanh miệng giếng, nên trông tổng thể như một kiến trúc thu nhỏ có đầy đủ nền, tường, mái, cửa... Vẻ đẹp của thân tượng và phù điêu trong khám thấp thoáng ẩn hiện trong không gian cung cấm lung linh mờ ảo, gây ấn tượng và khơi dậy cõi tâm linh sâu xa của người dương thế.

Bia đá: Bia được làm bằng đá xanh, đặt trên đế là một rùa đá lớn. Bia hình hộp chữ nhật dẹt, 2 mặt khắc chữ Hán. Chiều cao khoảng 1,8m; chiều rộng khoảng 0,9m và dày khoảng 0,15m. Trán bia hình cong cánh cung, chạm lưỡng long chầu nguyệt, mặt nguyệt tròn, xung quanh có các tua mây mảnh bay thẳng ngang. Rõng có thân ngắn, đầu to, sống lưng có làn vẩy răng cưa không đều nhau, miệng há rộng. Một mặt bia khắc tên các ông Hoàng bà Chúa, thân vương đương triều bảo trợ chùa như: Thái Hoàng Thái Hậu họ Vũ, Khiêm vương Mạc Kính Điển, Hoàng Hậu họ Phạm, Đoàn Quận Công...

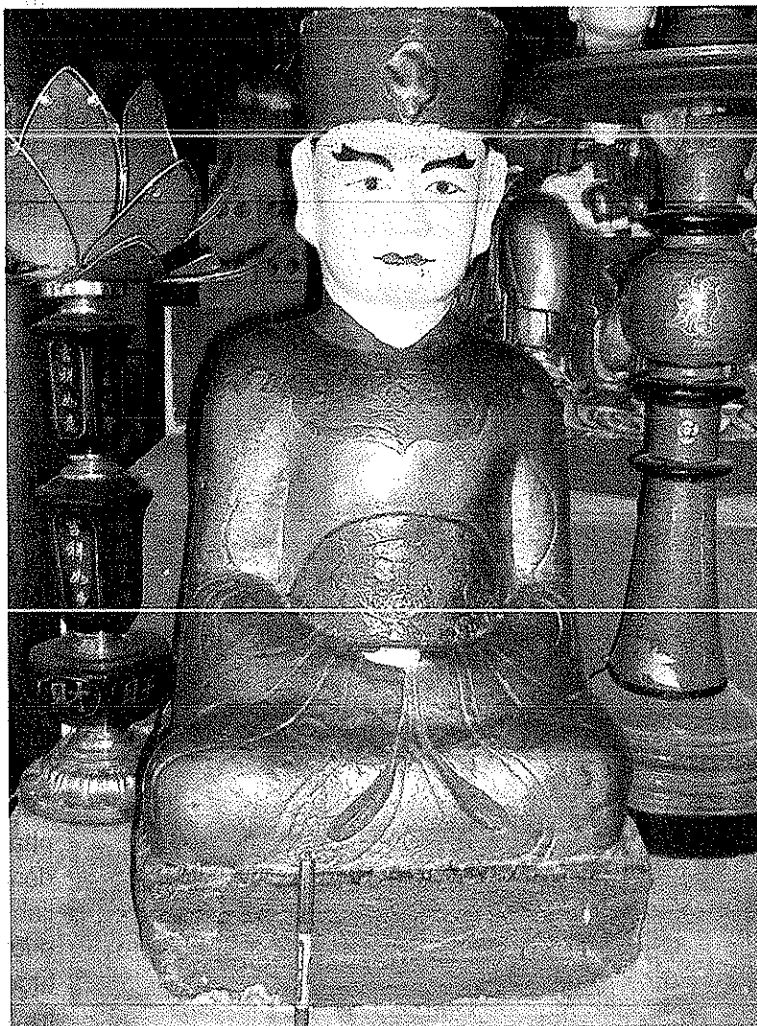
Mặt bia kia ghi "tín thí điển", bao gồm tên các vị tín chủ cúng dâng ruộng đất cho Tam bảo. Văn bia chỉ rõ ruộng của chùa lúc đó có tới 25 mẫu 8 sào, 2 thước.

Diềm bia trang trí khắc

chìm hoa văn tay mướp, dấu hỏi, chân bia chạm hàng cánh sen dẹt. Dòng lạc khoản trên bia ghi niên đại dựng bia vào ngày 18 tháng 4 năm Tân Dậu niên hiệu Quang Bảo, tức là năm 1561 (đời vua Mạc Phúc Nguyên).

Cụm di tích đền- chùa Hoà Liễu còn khá nhiều cổ vật mang niên đại thời Mạc. Song, chỉ qua ba tư liệu và cổ vật được phản ánh trên chúng ta đã thấy được những nét văn hoá, nghệ thuật đặc biệt ở di tích này. Đền- chùa Hoà Liễu còn ẩn tàng ý tưởng, thông tin, đòi hỏi ngày nay chúng ta cần phải tiếp tục nghiên cứu và giải mã để làm sáng tỏ những giá trị của người xưa để lại./

N.D.C



Tượng ông Hoàng, chùa Hòa Liễu, Hải Phòng- Đá, TK. 16 -
Ảnh: T.L